SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL



SAREK

Kính bảo h ộ **mái** bảo v ệ
ch ố n i **các tia** b ụ **và các** h t

Kính b o **mái** c a ch nh giúp b o v m t **toàn** di n . L p đ m b o v **xung quanh** ố n g **kính ngăn không cho** v t th n , ch t l c h t **xâm** nh p . **Thích** h p **cho** nhi u m c **đích.**

- **Thân** b ng nh a **polyvinyl**
- **Tr ng kính polycarbonate**
- **Màu tr ng kính: trong s**
- **Băng đô** v



WHT

ng **kính**	Polycarbonate
Khung	PVC
l ng vũ	SAU ĐÓ
băng đô	đàn hồi
quang h c	1.2 (80 m/s) DT (80 m/s)
Ph m vi **kích** th c	EU UNI
thép	0.103 kg
tiêu chu	ANSI/ISEA Z87.1-2020 For Eye and Face Protection EN ISO 16321-1:2022

CE ANSI /ISEA



b o v **tác** đ ng
u **kính** ch ng v b o v m t kh i **tác** đ ng.



ch ng **tia** c c **tím**
kính ch n **nh** ánh sáng lên t



L p ph ng **mũ**
kính h n **ngăn** trong
đi u.ki n m t



Ch ng **tia** n c **và** b
Kính b o **có** th **để** b o v
các h t nh .



băng đô đàn h i
Băng đô đàn h i d đi u ch nh
và có th **đeo cùng** **mũ** b o hi m.

Công nghiệp **n:**
Xây dự n g, Hoá h ọ c , Biên t ập , lĩnh vự c ô tô, phục vụ ăn uố ạnh g, Làm sốc upẩm m &g Ngành công n ghiệp , thộ c v ề y h ọ c ,
Khai thác m gỏ, Dầu khí, thiế n thu